**TUẦN 14**

**Toán (Tiết 66)**

**HAI ĐƯỜNG THẲNG VUÔNG GÓC**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

\* Năng lực đặc thù:

- Nhận biết được hai đường thẳng vuông góc.

\* Năng lực chung: năng lực tư duy, lập luận toán học, giải quyết vấn đề, giao tiếp hợp tác.

\* Phẩm chất: chăm chỉ, trách nhiệm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: máy tính, ti vi, bộ đồ dùng học toán, ê ke.

- HS: sgk, vở ghi.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

A

B

D

C

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Mở đầu:**  - GV yêu cầu HS quan sát tranh, hỏi:  + Tranh vẽ gì?  + Bạn Rô-bốt đang làm gì?  + Trong toán học, làm thế nào để nhận biết được hai đường thẳng vuông góc với nhau? (Câu hỏi mở) | - HS thảo luận nhóm đôi, chia sẻ.  + Tranh vẽ bạn Rô – bốt, con diều.  + Bạn Rô- bốt đang buộc hai thanh tre vuông góc để làm con diều  **-** HS suy ngẫm. |
| - GV giới thiệu- ghi bài |  |
| **2. Hình thành kiến thức:** |  |
| - Yêu cầu HS quan sát hình vẽ phần a,b,c SGK/91 | - HS quan sát |
| - G vẽ hình chữ nhật ABCD lên bảng HS nêu đặc điểm các góc?  A  B  D  C | - HS nêu |
| - Kéo dài 2 cạnh AB và AD của hình chữ nhật thành 2 đường thẳng |  |
| -> Hai đường thẳng BC và DC vuông góc với nhau  - GV kết luận: Kéo dài hai cạnh kề nhau của hình chữ nhật ta được hai đường thẳng vuông góc với nhau. | - HS theo dõi |
| - G dùng ê - ke vẽ góc vuông đỉnh O cạnh OM, ON rồi kéo dài 2 cạnh -> Ta được 2 đường thẳng OM và ON như thế nào?  O  M  N | - HS trả lời |
| - GV kết luận: Hai đường thẳng vuông góc tạo thành 4 góc vuông chung đỉnh. Người ta thường dùng ê - ke để kiểm tra hoặc vẽ 2 đường thẳng vuông góc với nhau | - HS lắng nghe. |
| - Tìm những vật xung quanh có 2 đường thẳng vuông góc? | - Nối tiếp HS nêu. |
| - GV tuyên dương, khen ngợi HS. |  |
| **3. Luyện tập, thực hành:** |  |
| **Bài 1:**  - Gọi HS đọc yêu cầu. | - HS đọc. |
| - Bài yêu cầu làm gì? | - HS nêu |
| - GV yêu cầu HS làm SGK | - HS dùng êke thực hiện kiểm tra vào SGK. |
| - Yêu cầu HS đổi chéo, đánh giá bài theo cặp. | - HS quan sát đáp án và đánh giá bài theo cặp. |
| - GV yêu cầu HS nêu cách làm | - HS nêu cách kiểm tra. |
| - Muốn kiểm tra xem 2 đường thẳng có vuông góc với nhau hay không em làm thế nào?  - Chốt KT: Củng cố kĩ năng sử dụng ê ke để kiểm tra hai đường thẳng vuông góc hay không vuông góc với nhau  - Gv nhận xét chung, tuyên dương HS. | - Hs trả lời |
| **Bài 2:**  - Gọi HS đọc yêu cầu. | - HS đọc. |
| - Bài yêu cầu gì?  - Yêu cầu HS thực hiện SGK | - HS nêu yêu cầu  - HS dùng ê ke kiểm tra |
| - GV gọi HS nêu cách làm | - HS nêu cách kiểm tra |
| - Vì sao em biết những cặp cạnh đó vuông góc với nhau? | - HS trả lời |
| - GV củng cố kĩ năng sử dụng ê ke để kiểm tra các góc vuông và gọi tên các cặp đoạn thẳng vuông góc với nhau. |  |
| - GV khen ngợi HS. |  |
| **Bài 3:**  - Gọi HS đọc yêu cầu. | - HS đọc. |
| - Bài yêu cầu làm gì?  - Thưc hiện yêu cầu vào SGK | - HS nêu yêu cầu  - HS làm SGK |
| - Gọi HS nêu cách làm.  - Nhận xét, tuyên dương HS | - HS nêu miệng |
| - GV củng cố kĩ năng nhận biết và kiểm tra hai đường thẳng vuông góc bằng ê ke. |  |
| **4. Vận dụng, trải nghiệm:** |  |
| - Hai đường thẳng vuông góc với nhau khi nào? | - HS nêu. |
| - Nhận xét tiết học. |  |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (nếu có):**

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**Toán ( Tiết 67)**

**HAI ĐƯỜNG THẲNG VUÔNG GÓC**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

\* Năng lực đặc thù:

- Nhận biết được hai đường thẳng vuông góc.

\* Năng lực chung: năng lực tư duy, lập luận toán học, giải quyết vấn đề, giao tiếp hợp tác.

\* Phẩm chất: chăm chỉ, trách nhiệm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: máy tính, ti vi, bộ đồ dùng học toán, ê ke.

- HS: sgk, vở ghi.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Mở đầu:**  - Hãy chỉ ra các cặp cạnh vuông góc trong hình sau :  A  B  C    H  - Nhận xét, tuyên dương HS | - HS trả lời.  - Hs quan sát và trả lời. |
| - GV giới thiệu - ghi bài. |  |
| **2. Luyện tập, thực hành:** |  |
| **Bài 1:**  - Gọi HS đọc yêu cầu. | - HS đọc. |
| - Bài yêu cầu làm gì? | - Hs nêu yêu cầu |
| - GV yêu cầu HS quan sát, trả lời. | - HS nêu miệng ví dụ |
| - Để nhận biết được hai đường thẳng vuông góc em dựa vào đâu?  - Gv củng cố kĩ năng nhận biết hai đường thẳng vuông góc trong thực tế. | - HS trả lời |
| - GV nhận xét chung, tuyên dương HS. |  |
| **Bài 2:**  - Gọi HS đọc yêu cầu. | - HS đọc. |
| - Nêu yêu cầu bài 2? | - HS nêu yêu cầu |
| - Yêu cầu HS làm SGK sau đó đổi chéo.  - Yêu cầu HS trình bày bài làm | - HS thực hiện SGK  - HS trình bày bài làm |
| - Yêu cầu HS nêu cách làm.  - GV nhận xét, khen ngợi HS và chốt đáp án đúng  a) AB và AD; DA và DC;  b) BA và BC; CB và CD | - HS nêu. |
| - GV củng cố kĩ năng sử dụng ê ke để kiểm tra hai cạnh vuông góc hay không vuông góc với nhau | - HS lắng nghe. |
| **Bài 3:**  - Gọi HS đọc yêu cầu. | - HS đọc. |
| - Bài yêu cầu làm gì? | - Hs nêu yêu cầu |
| - GV phân tích yêu cầu bài toán: “ Việt cần nối ba ống nước với nhau sao cho: ống M vuông góc với ống N, ống N vuông góc với ống P”. | - HS theo dõi. |
| - Yêu cầu HS trình bày các phương án phù hợp? | - Hs nêu |
| - GV cùng HS nhận xét, chốt đáp án đúng  + Phương án A phù hợp vì ống M vuông góc với ống N, ống N vuông góc với ống P.  + Phương án B phù hợp vì ống M vuông góc với ống N, ống N vuông góc với ống P.  + Phương án C không phù hợp vì ống M không vuông góc với ống N.  - Vậy chộn phương A hoặc B là phù hợp nhất. | - HS lắng nghe |
| - Gv củng cố về giải quyết một số vấn đề thực tế liên quan đến các cặp đường thẳng vuông góc với nhau. |  |
| **Bài 4:**  - Gọi HS đọc yêu cầu. | - HS đọc. |
| - Nêu yêu cầu bài 4? | - Hs nêu yêu cầu |
| - GV yêu cầu HS thực hành theo cặp với một tờ giấy: vẽ đường thẳng AB trên tờ giấy rồi tìm đường thẳng vuông góc với đường thẳng AB vừa vẽ. | - HS thảo luận theo cặp thực hiện gấp giấy |
| - Yêu cầu HS nêu cách làm bài  - GV cùng HS nhận xét, đánh giá và tuyên dương. | - HS nêu cách làm |
| - GV củng cố kĩ năng tạo ra hai đường thẳng vuông góc bằng cách gấp giấy. |  |
| **Bài 5:** |  |
| - Gọi HS đọc yêu cầu. | - HS đọc yêu cầu |
| - Bài yêu cầu gì?  - Yêu cầu HS làm vào nháp | - Hs nêu yêu cầu  - HS thực hiện làm nháp |
| -Trình bày cách làm bài  - GV nhận xét và chốt đáp án: Biết thanh nan hoa nối với ca – bin đựng tẩy vuông góc với thanh nan hoa nối với ca – bin đựng gọt bút chì. Như vậy, gọt bút chì có thể được đặt vào ca – bin số 2 hoặc số 6. | - HS trình bày cách làm |
| - Gv củng cố kĩ năng nhận biết được hai đường thẳng vuông góc. |  |
| **3. Vận dụng, trải nghiệm:** |  |
| - Nêu dấu hiệu nhận biết số chẵn, số lẻ?  - Hai số chẵn liên tiếp, hai số lẻ liên tiếp hơn kém nhau mấy đơn vị? | - HS nêu. |
| - Nhận xét tiết học. |  |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (nếu có):**

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**Toán (Tiết 68)**

**THỰC HÀNH VÀ TRẢI NGHIỆM**

**VẼ HAI ĐƯỜNG THẲNG VUÔNG GÓC**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

\* Năng lực đặc thù:

- Thực hiện được việc vẽ hai đường thẳng vuông góc bằng thước thẳng và ê ke.

\* Năng lực chung: năng lực tư duy, lập luận toán học, giải quyết vấn đề, giao tiếp hợp tác.

\* Phẩm chất: chăm chỉ, trách nhiệm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: máy tính, ti vi, bộ đồ dùng học toán 4, que tre, que gỗ, dây buộc, giấy báo, bút màu, kéo, keo dán.

- HS: sgk, vở ghi.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Mở đầu:**  - GV yêu cầu HS đọc yêu cầu trong SGK/94, hỏi:  + Lớp 4A sử dụng đồ vật gì để trang trí lớp học?  Với các que gỗ đó, các bạn lớp 4A đã làm thế nào để trang trí lớp học chúng ta cùng tìm hiểu dự án “ Khung tranh kỉ niệm” nhé. | - HS đọc yêu cầu và trả lời  + Sử dụng các que gỗ  **-** HS suy ngẫm. |
| - GV giới thiệu- ghi bài |  |
| **2. Luyện tập, thực hành:** |  |
| **Bài 1:**  - Gọi HS đọc yêu cầu. | - HS đọc. |
| - Bài yêu cầu làm gì? | - HS nêu yêu cầu |
| - GV yêu cầu HS quan sát lên bảng và hướng dẫn cách vẽ  a)Vẽ đường thẳng CD đi qua điểm H và vuông góc với đường thẳng AB cho trước.  A  E  C  B  D  C  A  H  B    D  Điểm H ở ngoài đường thẳng AB  đường thẳng AB  Điểm H ở trên đường thẳng AB  đường thẳng AB    (G vừa vẽ vừa hướng dẫn SGK)  - GV yêu cầu HS nêu lại các bước thực hiện | - HS quan sát  - HS nêu lại các bước |
| - GV yêu cầu HS vẽ hình vào nháp và thực hiện yêu cầu: vẽ đường thẳng HK đi qua điểm M và vuông góc với đường thẳng CD cho trước trong từng trường hợp ( điểm M ở trên đường thẳng CD và điểm M ở ngoài đường thẳng CD) | - HS thực hiện yêu cầu vào nháp. |
| - Yêu cầu HS đổi chéo, đánh giá bài theo cặp.  - Muốn vẽ 2 đường thẳng có vuông góc với nhau em làm qua mấy bước?  - Chốt KT: Củng cố kĩ năng vẽ đường thẳng đi qua một điểm và vuông góc với đường thẳng cho trước.  - Gv nhận xét chung, tuyên dương HS. | - HS quan sát đáp án và đánh giá bài theo cặp.  - Hs trả lời |
| **Bài 2:**  - Gọi HS đọc yêu cầu. | - HS đọc. |
| - Bài yêu cầu gì?  - Gv hướng dẫn HS thực hiện các bước hướng dẫn như SGK để tạo khung tranh đơn giản  - Gv cho HS xem một số khung tranh với cách trang trí và tạo hình sáng tạo | - HS nêu yêu cầu |
| - Yêu cầu HS thực hành tạo khung tranh đơn giản từ các que gỗ các cặp đường thẳng vuông góc.  - GV gọi HS trình bày sản phẩm | - HS thực hành tạo khung tranh đơn giản  - HS trình bày sản phẩm |
| - Nhận xét, tuyên dương HS làm tốt |  |
| - GV rèn kĩ năng tạo hình khung tranh đơn giản từ que gỗ và các cặp đường thẳng vuông góc cho HS. |  |
| **3. Vận dụng, trải nghiệm:** |  |
| - Muốn vẽ hai đường thẳng vuông góc với nhau em làm thế nào? | - HS nêu. |
| - Nhận xét tiết học. |  |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (nếu có):**

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**Toán (Tiết 69)**

**THỰC HÀNH VÀ TRẢI NGHIỆM**

**VẼ HAI ĐƯỜNG THẲNG VUÔNG GÓC**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

\* Năng lực đặc thù:

- Thực hiện được việc vẽ hai đường thẳng vuông góc bằng thước thẳng và ê ke.

\* Năng lực chung: năng lực tư duy, lập luận toán học, giải quyết vấn đề, giao tiếp hợp tác.

\* Phẩm chất: chăm chỉ, trách nhiệm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: máy tính, ti vi, bộ đồ dùng học toán 4, que tre, que gỗ, dây buộc, giấy báo, bút màu, kéo, keo dán.

- HS: sgk, vở ghi.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Mở đầu:**  - Tiếp nối ý tưởng “ Khung tranh kỉ niệm” lớp 4A4 đã lên ý tưởng cho dự án khác nào?  - Tiết học hôm nay chúng ta cùng tìm hiểu dự án “ Xưởng làm diều” nhé. | - HS đọc yêu cầu và trả lời: dự án “ Xưởng làm diều” |
| - GV giới thiệu- ghi bài |  |
| **2. Luyện tập, thực hành:** |  |
| **Bài 1:**  - Gọi HS đọc yêu cầu. | - HS đọc. |
| - Bài yêu cầu làm gì? | - HS nêu yêu cầu |
| - GV yêu cầu HS thực hiện vào nháp vẽ đường thẳng CD đi qua điểm H và vuông góc với đường thẳng AB cho trước. | - HS thực hiện yêu cầu vào nháp |
| - Yêu cầu HS đổi chéo, đánh giá bài theo cặp.  - Muốn vẽ 2 đường thẳng có vuông góc với nhau em làm qua mấy bước?  - Chốt KT: Củng cố kĩ năng vẽ đường thẳng đi qua một điểm và vuông góc với đường thẳng cho trước.  - Gv nhận xét chung, tuyên dương HS. | - HS quan sát đáp án và đánh giá bài theo cặp.  - Hs trả lời |
| **Bài 2:**  - Gọi HS đọc yêu cầu.  **-** Bài yêu cầu gì? | - HS đọc.  - Hs nêu yêu cầu |
| - Gv hướng dẫn HS thực hiện các bước hướng dẫn như SGK để vẽ bản thiết kế con diều . | - Hs theo dõi |
| - Yêu cầu HS thực hành tạo khung tranh đơn giản từ các que gỗ các cặp đường thẳng vuông góc.  - GV gọi HS trình bày sản phẩm | - HS thực hành tạo bản thiết kế con diều đơn giản  - HS trình bày sản phẩm |
| - Nhận xét, tuyên dương HS làm tốt |  |
| **Bài 3:**  - Gọi HS đọc yêu cầu.  - Bài yêu cầu gì?  - Gv hướng dẫn HS sử dụng các vật liệu đã chuẩn bị để làm con diều theo các bước hướng dẫn như trong SGK | - HS đọc yêu c  - HS nêu yêu cầu |
| - Yêu cầu HS thực hành làm con diều từ các vật liệu đã chuẩn bị sẵn.  - GV gọi HS trình bày sản phẩm | - HS thực hành làm con diều  - HS trình bày sản phẩm |
| - Nhận xét, tuyên dương HS làm tốt |  |
| **3. Vận dụng, trải nghiệm:** |  |
| - Để vẽ hai đường thẳng vuông góc với nhau em thực hiện qua mấy bước? | - HS nêu. |
| - Nhận xét tiết học. |  |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (nếu có):**

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**Toán (Tiết 70)**

**HAI ĐƯỜNG THẲNG SONG SONG**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

\* Năng lực đặc thù:

- Nhận biết được hai đường thẳng song song.

\* Năng lực chung: năng lực tư duy, lập luận toán học, giải quyết vấn đề, giao tiếp hợp tác.

\* Phẩm chất: chăm chỉ, trách nhiệm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: máy tính, ti vi, bộ đồ dùng học toán 4, ê ke.

- HS: sgk, vở ghi.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Mở đầu:**  - GV yêu cầu HS quan sát tranh, hỏi:  + Tranh vẽ gì?  + Hại bạn Mai và Rô-bốt đang nói về chuyện gì với nhau?  + Hai đường thẳng màu đỏ mà Mai nói là hai đường thẳng nào? Chúng có gì đặc biệt? | - HS thảo luận nhóm đôi, chia sẻ.  + Tranh vẽ đường ray tàu hoả và cảnh vật cây cối xung quanh.  + Hai bạn đang nói về hai đường thẳng màu đỏ của đường ray tàu hoả không bao giờ cắt nhau.  **-** HS suy ngẫm. |
| - GV giới thiệu- ghi bài |  |
| **2. Hình thành kiến thức:** |  |
| - Yêu cầu HS quan sát hình vẽ phần a,b,c SGK/98 | - HS quan sát |
| - G vẽ hình chữ nhật ABCD  A  B  D  C  - Kéo dài 2 cạnh AB và DC -> Ta được 2 đường thẳng song song với nhau  + Em có nhận xét gì về 2 đường thẳng song song?  + Hình chữ nhật ABCD còn có 2 cặp cạnh nào song song với nhau? | - HS theo dõi  - HS trả lời  - HS trả lời |
| - GV kết luận: Kéo dài hai cạnh đối diện của hình chữ nhật ta được hai đường thẳng song song với nhau. Hai đường thẳng song song với nhau không bao giờ cắt nhau. |  |
| - Tìm những vật xung quanh có 2 đường thẳng song song với nhau? | - Nối tiếp HS nêu. |
| - GV tuyên dương, khen ngợi HS. |  |
| **3. Luyện tập, thực hành:** |  |
| **Bài 1:**  - Gọi HS đọc yêu cầu. | - HS đọc. |
| - Bài yêu cầu làm gì? | - HS nêu |
| - GV yêu cầu HS làm SGK | - HS thực hiện SGK. |
| - Yêu cầu HS đổi chéo, đánh giá bài theo cặp. | - HS quan sát đáp án và đánh giá bài theo cặp. |
| - GV yêu cầu HS nêu trình bày bài làm. | - HS trình bày bài làm. |
| + Trong hình chữ nhật và hình vuông có mấy cặp cạnh song song với nhau?  - Hai đường thẳng song song với nhau có đặc điểm gì?  - Chốt KT: Củng cố kĩ năng nhận biết hai đường thẳng song song với nhau (trên hình vuông và hình chữ nhật)  - Gv nhận xét chung, tuyên dương HS. | - Hs trả lời  - Hs trả lời |
| **Bài 2:**  - Gọi HS đọc yêu cầu. | - HS đọc. |
| - Bài yêu cầu gì?  - Yêu cầu HS thực hiện SGK | - HS nêu yêu cầu  - HS làm SGK |
| - GV gọi HS trình bày bài | - HS trình bày bài |
| - Vì sao em biết những cặp cạnh đó song song với nhau? | - HS trả lời |
| - GV củng cố kĩ năng kĩ năng nhận biết hai đường thẳng song song với nhau trên hình chữ nhật. |  |
| - GV nhận xét, khen ngợi HS. |  |
| **Bài 3:**  - Gọi HS đọc yêu cầu. | - HS đọc. |
| - Bài yêu cầu làm gì?  - Thưc hiện yêu cầu vào SGK | - HS nêu yêu cầu  - HS làm SGK |
| - Gọi HS nêu cách làm.  - Nhận xét, tuyên dương HS | - HS nêu miệng |
| - GV củng cố kĩ năng nhận biết hai đường thẳng song song bằng cách cảm nhận( các đường thẳng song song này không được gắn với hình vuông hay hình chữ nhật). |  |
| **4. Vận dụng, trải nghiệm:** |  |
| - Nêu đặc điểm của 2 đường thẳng vuông góc, 2 đường thẳng song song? | - HS nêu. |
| - Nhận xét tiết học. |  |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (nếu có):**

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**Toán ( Tiết 71)**

**HAI ĐƯỜNG THẲNG SONG SONG**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

\* Năng lực đặc thù:

- Nhận biết được hai đường thẳng song song.

\* Năng lực chung: năng lực tư duy, lập luận toán học, giải quyết vấn đề, giao tiếp hợp tác.

\* Phẩm chất: chăm chỉ, trách nhiệm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: máy tính, ti vi, bộ đồ dùng dạy, học toán 4.

- HS: sgk, vở ghi.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Mở đầu:**  - Hãy chỉ ra các cặp cạnh song song trong hình sau.  **A B**    **D C**  - Nhận xét, tuyên dương HS | - HS trả lời.  - Hs quan sát và trả lời. |
| - GV giới thiệu - ghi bài. |  |
| **2. Luyện tập, thực hành:** |  |
| **Bài 1:**  - Gọi HS đọc yêu cầu. | - HS đọc. |
| - Bài yêu cầu làm gì? | - Hs nêu yêu cầu |
| - GV yêu cầu HS quan sát, trả lời. | - HS nêu miệng ví dụ |
| - Để nhận biết được hai đường thẳng song song em dựa vào đâu?  - Gv củng cố kĩ năng nhận biết hai đường thẳng song song trong thực tế. | - HS trả lời |
| - GV nhận xét chung, tuyên dương HS. |  |
| **Bài 2:**  - Gọi HS đọc yêu cầu. | - HS đọc. |
| - Nêu yêu cầu bài 2? | - HS nêu yêu cầu |
| - Yêu cầu HS làm SGK sau đó đổi chéo.  - Yêu cầu HS trình bày bài làm | - HS thực hiện SGK  - HS trình bày bài làm |
| - Yêu cầu HS nêu cách làm.  - GV nhận xét, khen ngợi HS và chốt đáp án đúng  a) Đ; b) S; c) Đ | - HS nêu. |
| - Nêu đặc điểm của 2 đường thẳng vuông góc, 2 đường thẳng song song?  - GV củng cố kĩ năng nhận biết hai đường thẳng song song, vuông góc với nhau trên giấy kẻ ô vuông. | - HS trả lời |
| **Bài 3:**  - Gọi HS đọc yêu cầu. | - HS đọc. |
| - Bài yêu cầu làm gì?  - Thực hiện yêu cầu vào SGK | - Hs nêu yêu cầu  - HS làm SGK |
| - Yêu cầu HS trình bày các phương án phù hợp? | - Hs trình bày bài làm |
| - GV cùng HS nhận xét, chốt đáp án đúng. | - HS lắng nghe |
| - Gv củng cố kĩ năng nhận biết hai đường thẳng vuông góc, hai đường thẳng song song trong thực tiễn |  |
| **Bài 4:**  - Gọi HS đọc yêu cầu. | - HS đọc. |
| - Nêu yêu cầu bài 4? | - Hs nêu yêu cầu |
| - GV yêu cầu HS quan sát hình ảnh minh hoạ, thảo luận nhóm đôi thực hiện các yêu cầu:  +Xác định được vị trí nhà của Rô – bốt.  + Xác định được những con đường song song với con đường nhà Rô – bốt để từ đó tìm được ngôi nhà của Mai. | - HS thảo luận theo nhóm thực hiện yêu cầu. |
| - Yêu cầu HS nêu cách làm bài  - GV cùng HS nhận xét, đánh giá và tuyên dương. | - HS nêu cách làm |
| - GV củng cố kĩ năng nhận biết hai đường thẳng song song. |  |
| **Bài 5:** |  |
| - Gọi HS đọc yêu cầu. | - HS đọc yêu cầu |
| - Bài yêu cầu gì?  - Yêu cầu HS làm vào SGK | - Hs nêu yêu cầu  - HS thực hiện làm SGK |
| -Trình bày cách làm bài  - GV nhận xét, tuyên dương HS | - HS trình bày cách làm |
| - Gv củng cố kĩ năng nhận biết được hai đường thẳng vuông góc, hai đường thẳng song song. |  |
| **3. Vận dụng, trải nghiệm:** |  |
| - Nêu đặc điểm của 2 đường thẳng vuông góc, 2 đường thẳng song song | - HS nêu. |
| - Nhận xét tiết học. |  |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (nếu có):**

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

Tài liệu được chia sẻ bởi Website VnTeach.Com

https://www.vnteach.com

Một sản phẩm của cộng đồng facebook Thư Viện VnTeach.Com

https://www.facebook.com/groups/vnteach/

https://www.facebook.com/groups/thuvienvnteach/